

Số: **50** /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày **28** tháng **01** năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 8014/QĐ-BCA-H01 ngày 14/12/2018 của Bộ Công an về việc phê duyệt Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn”, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và nhân dân tích cực tham gia phòng, chống ma túy thông qua vai trò, trách nhiệm của các tổ chức đảng, cơ quan chính quyền và các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở. Nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo 138 cấp cơ sở.

2. Đối với các xã không có ma túy, tiếp tục duy trì, không để phát sinh tệ nạn ma túy. Đối với những xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy: Giảm theo từng năm, phấn đấu đến năm 2020 giảm 5% số xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy (30/112 xã, phường, thị trấn), đồng thời giảm mức độ phức tạp của xã, phường, thị trấn trọng điểm so với giai đoạn 2012-2015.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về phòng, chống ma túy với hình thức và nội dung phù hợp tại xã, phường, thị trấn. 100% người trong nhóm nguy cơ cao được tuyên truyền, giáo dục kỹ năng phòng, chống ma túy; ngăn chặn đa gia tăng người nghiện ma túy. Hàng năm 80% số người nghiện và sử dụng ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện. Phấn đấu hàng năm triệt xóa từ 5-10% số điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy và không để hình thành “điểm nóng” về ma túy. Mỗi huyện, thành phố mỗi năm xây dựng được 01 mô hình điểm về phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn.

4. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp về ma túy. Không để phát sinh tình trạng trồng cây có chất ma túy ở những địa bàn mới; triệt xóa 100% diện tích cây có chứa chất ma túy trồng trái phép được phát hiện. Không để hình thành điểm hoạt động sản xuất trái phép chất ma túy.

II. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. **Đẩy mạnh và phát huy vai trò quản lý của Ủy ban nhân dân cấp xã về công tác phòng, chống ma túy**

- Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 05/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020; Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020.

- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực cho Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (Ban Chỉ đạo 138) các xã, phường, thị trấn; tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tội phạm, phòng, chống ma túy.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch nhằm cụ thể hóa các chiến lược, chủ trương, chính sách, kế hoạch về phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn. Chỉ đạo và huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị, xã hội, các cơ quan, đơn vị trường học trên địa bàn và nhân dân vào công tác phòng, chống ma túy.

- Tiến hành kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện của các tổ chức đảng, đảng viên đối với công tác phòng, chống ma túy; định kỳ có bình xét làm căn cứ phân loại thi đua.

2. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy; nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ làm công tác PCMT tại xã, phường, thị trấn

- Tập huấn bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao năng lực chuyên môn, xây dựng lực lượng tuyên truyền viên nòng cốt ở cơ sở.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; phát huy vai trò của người có uy tín trong dòng họ, chức sắc trong tổ chức tôn giáo, già làng, trưởng bản, người tiêu biểu trong xã, phường, thị trấn, hình thành mạng lưới tuyên truyền viên trong cộng đồng dân cư.

- Phát huy hiệu quả hệ thống truyền thông ở cấp xã trong tuyên truyền phòng, chống ma túy. Đồng thời, đổi mới các hình thức, biện pháp tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy phù hợp với tình hình thực tế ở từng địa bàn, đối tượng, qua đó nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tham gia phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn ma túy; trong đó chú ý đến tác hại và xu hướng sử dụng ma túy tổng hợp, chất hướng thần và một số chất ma túy mới; các triệu chứng của người nghiện ma túy; phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy, cách phòng, chống ma túy và trách nhiệm của công dân trong phòng, chống ma túy.

- Tổ chức các cuộc thi với chủ đề về phòng, chống ma túy; đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền trực tiếp trong các cơ quan, đơn vị, trường học và nhân dân. Kết hợp tuyên truyền trực quan (bảng tin, panô...) tại các địa điểm đông người qua lại, ở trung tâm các xã, phường, thị trấn; qua các trang mạng internet, mạng xã hội.

- Tuyên truyền, vận động cá biệt, tập trung vào những đối tượng có nguy cơ cao như người đang làm ăn xa, thanh thiếu niên bỏ học, sống lang thang, người lao động theo thời vụ, người nghiện, đối tượng tù tha về ma túy, người đang quản lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn; tuyên truyền, vận động tố giác tội phạm về ma túy.

3. Rà soát, thống kê, phân loại tình trạng tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn; phân loại người nghiện ma túy và lập hồ sơ quản lý

- Phát động quần chúng phát hiện, cung cấp thông tin về người sử dụng trái phép chất ma túy. Khuyến khích người nghiện tự khai báo.

- Tiến hành rà soát, phát hiện người nghiện mới, xác minh thông tin về các trường hợp nghi nghiện, thu thập thông tin về người nghiện ma túy đang sinh sống ngoài xã hội, phân loại lập hồ sơ quản lý.

- Định kỳ có kế hoạch điều tra cơ bản, rà soát đánh giá tình hình người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, trong đó cần làm rõ nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh tệ nạn ma túy để điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống ma túy phù hợp từng địa bàn và thời điểm cụ thể.

- Tích cực hỗ trợ hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy, quản lý sau cai, cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone trên địa bàn.

- Định kỳ phân loại các địa bàn trọng điểm theo Quyết định số 3122/2010/QĐ-BCA ngày 09/8/2010 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành tiêu chí phân loại (có phụ lục kèm theo) và đối tượng cần tập trung các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh.

4. Công tác điều trị nghiện, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai

- Thành lập hoặc củng cố Tổ công tác cai nghiện ma túy tại xã, phường, thị trấn (theo Điều 17, Nghị định số 94/NĐ-CP ngày 09/9/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng).

- Xây dựng các điểm chốt con, tư vấn cai nghiện tại cộng đồng; nghiên cứu triển khai nhân rộng các mô hình cai nghiện có hiệu quả, nhất là mô hình cai nghiện tại gia đình, cộng đồng. Đánh giá về tình trạng nghiện, hoàn cảnh gia đình, nhân thân của người nghiện ma túy để lập kế hoạch cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; quản lý, theo dõi và hỗ trợ các đối tượng cai tại gia đình.

- Tổ chức tập huấn cho các thành viên Tổ công tác cai nghiện ở cơ sở về cách thức tư vấn, quản lý người nghiện tại gia đình và cộng đồng. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Tổ công tác cai nghiện thực hiện các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, quản lý, giáo dục, giúp đỡ người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao và các hoạt động xã hội khác nhằm giúp người cai nghiện ma túy phục hồi sức khỏe, nhân cách và hòa nhập cộng đồng.

- Hỗ trợ người đã cai nghiện được học nghề, tìm việc làm, vay vốn, sản xuất, kinh doanh và tiếp cận với các dịch vụ y tế, xã hội nhằm phòng, chống tái nghiện ma túy. Huy động các tổ chức, cá nhân giúp đỡ, tạo điều kiện cho người đã cai nghiện ma túy tái hòa nhập cộng đồng; xây dựng các mô hình quản lý sau cai.

5. Tổ chức các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm về ma túy; quản lý địa bàn không để hình thành điểm nóng về ma túy

- Tiến hành mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy; chủ động phòng ngừa, phát hiện và triệt xóa kịp thời các tụ điểm, điểm mua bán lẻ ma túy tại xã, phường, thị trấn. Lựa chọn các vụ án điểm điều tra, truy tố, tổ chức xét xử lưu động tại các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy.

- Lực lượng chức năng làm tốt công tác nghiệp vụ ở địa bàn cơ sở, tăng cường kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện như nhà hàng, karaoke... nhằm chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý các đối tượng lợi dụng để hoạt động mua bán, sử dụng và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Rà soát, lập hồ sơ đối với những người đủ điều kiện đưa vào diện quản lý giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Đồng thời có kế hoạch quản lý, giáo dục số người nghiện trên và những người nghiện đã chấp hành xong hình phạt tù hoặc xử phạt hành chính từ các trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương.

- Nâng cao hiệu quả thu thập thông tin liên quan đến tệ nạn ma túy qua “đường dây nóng”, “hòm thư tố giác tội phạm”, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân tích cực tham gia tố giác tội phạm ma túy và người nghiện ma túy tại cộng đồng dân cư.

- Mở rộng và nâng cao chất lượng của các mô hình hoạt động có hiệu quả trong công tác phòng ngừa, đấu tranh tệ nạn ma túy ở khu dân cư như: “Khu phố tự quản”, “Tô An ninh nhân dân”... làm nòng cốt trong việc phòng ngừa, đấu tranh với tệ nạn ma túy.

6. Vận động nhân dân không trồng cây có chứa chất ma túy; tổ chức kiểm tra, phát hiện và phá nhổ cây có chứa chất ma túy

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống ma túy; nhận biết về cây có chứa chất ma túy, tác hại của ma túy; phòng ngừa việc trồng cây có chứa chất ma túy tại nhà riêng, khu vực hẻm lách, vùng sâu, vùng xa; phát huy vai trò của các già làng, trưởng bản, dòng họ có uy tín tham gia vận động, tuyên truyền chống tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Tổ chức cho người dân tại các xã, phường, thị trấn ký cam kết không trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy.

- Thực hiện tốt công tác nắm tình hình, kiểm tra, phát hiện và phá nhổ cây có chứa chất ma túy, chú ý phát hiện việc trồng cây có chứa chất ma túy ngay từ khâu: Chuẩn bị cây giống, các điều kiện canh tác,... xác định người liên quan đến những hành vi trên. Gắn công tác xóa bỏ cây có chứa chất ma túy với việc tổ chức lại sản xuất nông, lâm nghiệp nhằm phát triển kinh tế mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

- Động viên, khen thưởng các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc tham gia tích cực công tác phát hiện, phòng ngừa và phá bỏ cây có chứa chất ma túy.

III. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Công an tỉnh

- Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh triển khai, thực hiện Chỉ thị mới của Bộ Chính trị về lãnh đạo công tác phòng, chống ma túy (khi có hướng dẫn của Trung ương); tiếp tục phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện tốt Nghị quyết số 18-NQ/TU ngày 05/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2020.

- Chủ trì, triển khai cao điểm tuyên truyền về phòng, chống ma túy; các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh, triệt phá các điểm, ổ, nhóm, đường dây hoạt động phạm tội về ma túy, tiến tới làm giảm các địa bàn trọng điểm về ma túy.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan tiến hành kiểm tra, đánh giá, định kỳ sơ kết, rút kinh nghiệm việc triển khai, thực hiện công tác phòng, chống ma túy tại địa phương.

2. Sở Y tế

- Tổ chức tập huấn, đào tạo, cấp chứng chỉ cho cán bộ có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy; cán bộ làm công tác điều trị cắt cơn, giải độc, trị liệu, hồi phục cho người tham gia cai nghiện. Thực hiện phác đồ cai nghiện ma túy và thuốc hỗ trợ cắt cơn, phục hồi sức khỏe cho người cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.

- Tiếp tục mở rộng, nâng cao hiệu quả các cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone. Cung cấp danh sách số bệnh nhân đang điều trị tại các cơ sở điều trị cho lực lượng Công an để thống kê số người nghiện ma túy trên địa bàn.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện các hình thức và biện pháp cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng; tổ chức quản lý sau cai tại nơi cư trú theo Nghị định số 94/2009/NĐ-CP; Nghị định số 94/2010/NĐ-CP của Chính phủ.

- Hướng dẫn triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ liên quan công tác dự phòng nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai, tổ chức giáo dục, dạy nghề, tạo việc làm, tái hòa nhập cộng đồng cho các đối tượng đã cai nghiện.

- Chỉ đạo, điều hành Cơ sở cai nghiện ma túy của tỉnh hoạt động có hiệu quả; phối hợp với các lực lượng có liên quan đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống học viên cai nghiện gây rối, bỏ trốn khỏi Cơ sở cai nghiện.

4. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất bố trí kinh phí địa phương để thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống ma túy.

5. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp các ngành có liên quan tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy tại các bến xe, trên các phương tiện giao thông công cộng.

6. Ban Dân tộc tỉnh

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia tích cực vào các hoạt động phòng, chống ma túy, chống trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy, nhất là khu vực đồng bào dân tộc thiểu số.

7. Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện việc rà soát phát hiện, triệt phá, chống tái trồng cây có chứa chất ma túy đạt hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện thay thế cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa cho người dân vùng trồng cây có chứa chất ma túy.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc các cấp lồng ghép các hoạt động của kế hoạch thực hiện dự án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn” với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

- Hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các xã, phường, thị trấn phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện các hoạt động tuyên truyền vận động phòng, chống ma túy, tổ chức cai nghiện ma túy, quản lý giáo dục người nghiện sau cai, phòng chống tội phạm về ma túy ở xã, phường, thị trấn.

9. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Chỉ đạo các cấp bộ đoàn tham gia các hoạt động phòng, chống ma túy ở các xã, phường, thị trấn; chủ trì xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên ở xã, phường, thị trấn.

10. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tỉnh

- Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các huyện, thành phố hướng dẫn, động viên phụ nữ tích cực tham gia công tác phòng, chống ma túy ở xã, phường, thị trấn, xây dựng “Chi hội Phụ nữ không có tệ nạn ma túy”, “Phụ nữ không có chồng, con nghiện ma túy”.

- Tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên phụ nữ ở cơ sở về phòng, chống ma túy; chỉ đạo xây dựng một số mô hình điểm Phụ nữ tham gia xây dựng xã, phường, thị trấn không ma túy.

11. Hội Nông dân tỉnh

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ và hội viên nông dân về công tác phòng, chống ma túy; duy trì sinh hoạt chi, tổ Hội, câu lạc bộ, mô hình phát triển kinh tế - xã hội gắn với lồng ghép tuyên truyền hội viên phòng ngừa tệ nạn ma túy trong gia đình và cộng đồng.

- Tham gia vận động và giáo dục người nghiện ma túy tự nguyện cai nghiện hoặc lựa chọn hình thức cai nghiện phù hợp tại gia đình và cộng đồng, tư vấn hỗ trợ cho người nghiện học nghề, có việc làm, sống khỏe, có ích cho gia đình và xã hội.

- Chỉ đạo Hội Nông dân các cấp tích cực tham gia công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn.

12. Hội Cựu chiến binh tỉnh

- Chỉ đạo Hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố, các xã, phường, thị trấn phát huy vai trò của Cựu chiến binh trong công tác phòng, chống ma túy ở xã, phường, thị trấn.

- Phân công trách nhiệm cho hội viên tham gia phòng, chống tội phạm về ma túy, cai nghiện và phòng, chống tái nghiện ở xã, phường, thị trấn.

13. Hội Người cao tuổi tỉnh

Hướng dẫn hội viên, thành viên tích cực tham gia công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy; quản lý, giáo dục, cảm hóa người nghiện và người đã cai nghiện ở xã, phường, thị trấn.

14. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể khác

Có trách nhiệm phối hợp triển khai, thực hiện các nội dung công tác phòng, chống ma túy gắn với chức trách, nhiệm vụ của ngành mình.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn”, trong đó cụ thể hóa các mục tiêu phù hợp với tình hình tại địa phương. Phân bổ kinh phí từ Chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và ma túy giai đoạn 2016-2020, bổ sung thêm kinh phí từ nguồn ngân sách của địa phương để thực hiện kế hoạch; bố trí kinh phí cho các xã, phường, thị trấn, nhất là các địa bàn trọng điểm, phức tạp về tệ nạn ma túy.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn lập kế hoạch thực hiện các nội dung phòng, chống ma túy thuộc chức năng, nhiệm vụ của xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn; tổ chức tập huấn cho tuyên truyền viên ở xã, phường, thị trấn.

- Mỗi năm xây dựng được 01 mô hình điểm về phòng, chống ma túy. Tiến hành phân loại tình trạng tệ nạn ma túy tại xã, phường, thị trấn và chỉ đạo việc tổ chức ký cam kết xây dựng xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy. Định kỳ hàng năm tổ chức bình xét, cấp giấy chứng nhận xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy.

16. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

16.1. Xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện các nội dung của Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn” tại địa phương. Chỉ đạo Công an xã, phường, thị trấn:

- Tham mưu Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cấp xã (Ban Chỉ đạo 138) chủ trì chỉ đạo, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các mặt công tác về phòng, chống ma túy; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện ở các cụm dân cư, thôn, bản, cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể có liên quan thực hiện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy.

- Tiến hành rà soát, lập danh sách thống kê người nghiện ma túy và các đối tượng liên quan ma túy.

- Tổ chức tuần tra tại các tụ điểm, điểm phức tạp về ma túy để ngăn ngừa việc tụ tập mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Tham gia quản lý, giáo dục người nghiện ma túy và đối tượng sau cai nghiện.

- Phối hợp lập hồ sơ đưa đối tượng đủ điều kiện vào diện giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi nghiện ma túy và lập hồ sơ đưa đối tượng đi cơ sở cai nghiện bắt buộc; tham gia bảo vệ, giữ gìn an ninh trật tự cho công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và cơ sở cai nghiện đóng trên địa bàn.

- Xây dựng và duy trì hoạt động của “hòm thư” tố giác tội phạm và người liên quan đến ma túy.

16.2. Chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường, thị trấn tham gia tổ chức cai nghiện ma túy tại cộng đồng, thực hiện tư vấn và tham gia quản lý cai nghiện ma túy tại gia đình cho các đối tượng có nhu cầu cai nghiện.

16.3. Chỉ đạo cán bộ khối Văn hóa - Xã hội, Tư pháp xã, phường, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ:

- Xây dựng kế hoạch cụ thể tuyên truyền phòng, chống ma túy phù hợp với từng địa bàn dân cư, trình độ dân trí và đến được các đối tượng có nguy cơ cao.

- Tham gia hướng dẫn, tư vấn về pháp luật, phương pháp cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng và giải quyết các vấn đề sau cai nghiện.

IV. KINH PHÍ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu “Đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, phòng, chống tội phạm và ma túy” giai đoạn 2016-2020 và nguồn ngân sách địa phương hoặc các nguồn huy động hợp pháp khác.

Nội dung và mức chi theo Thông tư liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014 Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia phòng, chống ma túy do Bộ Tài chính và Bộ Công an ban hành hoặc văn bản tài chính khác.

2. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2016-2020.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, các sở, ban, ngành, đoàn thể có văn bản triển khai kế hoạch này; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai, thực hiện. Các ngành, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về Công an tỉnh theo các mốc thời gian như sau:

- Báo cáo hàng năm: Trước ngày 20/11 của năm;
- Báo cáo tổng kết kế hoạch: Trước ngày 20/11/2020;
- Báo cáo khác thực hiện theo văn bản hướng dẫn.

2. Giao Công an tỉnh theo dõi, đôn đốc các ngành, địa phương triển khai, thực hiện kế hoạch này; tổng hợp số liệu báo cáo gửi Bộ Công an theo quy định./.

Nơi nhận:

Gửi bản giấy:

- C04, Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy;

Gửi bản điện tử:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; | (t/h)
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NC (Thái). *đ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Thái Hải



Phụ lục I: Điều chỉ phân loại xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy
(theo căn cứ quyết định số 3122/QĐ-BCA ngày 9/8/2010)

1. Phân loại tình trạng tệ nạn ma túy

Xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại I nếu có một trong các tiêu chí:

- + Có từ 100 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý trở lên;
- + Có từ 5 vụ điểm tổ chức sử dụng, mua bán lẻ trái phép chất ma túy trở lên;
- + Có số lượng từ 3.000 cây có chứa chất ma túy trở lên hoặc diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 2.000 m² trở lên;
- + Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy so với dân số tại xã, phường, thị trấn từ 0,5% trở lên.

+ Có ít nhất 1 trong các tiêu chí tại loại II và nằm trên tuyến trọng điểm về buôn bán, vận chuyển trái phép chất ma túy.

- Xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại II nếu có một trong các tiêu chí:

- + Có từ 60 người nghiện đến dưới 100 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý;
- + Có từ 3 đến 4 vụ điểm tệ nạn ma túy;
- + Có số lượng từ 500 đến dưới 3.000 cây có chứa chất ma túy hoặc diện tích trồng cây có chứa chất ma túy từ 1.000 m² đến dưới 2.000 m²;
- + Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy trên số dân tại xã, phường, thị trấn từ 0,3% đến dưới 0,5%.

+ Có ít nhất 1 trong các tiêu chí tại loại III và nằm trên tuyến trọng điểm về buôn bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy.

- Xã, phường, thị trấn trọng điểm về ma túy loại III nếu có một trong các tiêu chí:

- + Có từ 20 người đến dưới 60 người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý;
- + Có từ 1 đến 2 vụ điểm tổ chức sử dụng, mua bán lẻ trái phép chất ma túy;
- + Có số lượng dưới 500 cây có chứa chất ma túy hoặc diện tích trồng cây có chứa chất ma túy dưới 1.000 m²;
- + Tỷ lệ đối tượng phạm tội về ma túy so với dân số tại xã, phường, thị trấn từ 0,1% đến dưới 0,3%.

- Xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy ít phức tạp là những xã, phường, thị trấn có dưới 20 người nghiện ma túy, không có hoặc có nhưng ở mức thấp hơn so với các tiêu chí của xã, phường, thị trấn trọng điểm loại III.

- Xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma túy là các xã, phường, thị trấn không có người nghiện ma túy, không có tội phạm về ma túy và các hành vi trái phép khác về ma túy.

Phụ lục II: Hướng dẫn một số hoạt động về phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn
1. Đối với nội dung công việc và chi kinh phí cho xã, phường, thị trấn loại II, loại III

Nội dung công việc	Dự toán kinh phí	
1. Nhóm việc nâng cao năng lực chuyên môn cho người tham gia công tác phòng, chống ma túy ở xã, phường, thị trấn Tập huấn cho các tổ chức, xã hội chính trị ở cơ sở (Hội cựu chiến binh; Mặt trận tổ quốc; Hội Phụ nữ; Đoàn Thanh niên; Công an xã; Trường, phó thôn; Cán bộ xã,...)		Quy định tại điểm 1, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014
2. Nhóm việc tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy		Quy định tại điểm 2, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014
a, In và phát tài liệu tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy để tuyên truyền tại các xã, phường, thị trấn (tùng hộ; trường học; tại các đơn vị có trụ sở trên địa bàn; điểm văn hóa xã, phường, thị trấn...)		
b, Hoạt động tuyên truyền qua hệ thống phát thanh tại cơ sở	VD: 5 tin, bài/tháng x 30.000đ x 12 tháng = 2.000.000đ	
c, Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về công tác phòng, chống ma túy; tổ chức các buổi giao lưu nói chuyện trong cơ quan đơn vị, trường học, thôn, bản...		
3. Nhóm việc về cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình và cộng đồng; tiến hành các biện pháp phòng, chống tái nghiện		Quy định tại điểm 5, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014
<ul style="list-style-type: none"> - Lập, thẩm tra, xét duyệt hồ sơ cai nghiện; - Hỗ trợ cán bộ tham gia công tác cai nghiện tại cộng đồng; - Hỗ trợ cán bộ tư vấn người nghiện tại gia đình và cộng đồng; - Chi hỗ trợ cho cán bộ theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện tại gia 	VD: - Lập, thẩm tra, xét duyệt 60 người nghiện x 30.000đ = 1.800.000đ;	

đình và cộng đồng.	- Hỗ trợ cho cán bộ: 350.000đ/tháng x 12 tháng = 4.200.000đ.	
<p>4. Nhóm việc về phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm về ma túy ở xã, phường, thị trấn; triệt xóa cây trồng có chứa chất ma túy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trang bị công cụ hỗ trợ phục vụ công tác tuần tra, canh gác. - Chỉ triệt xóa tụ điểm, điểm tổ chức sử dụng, tàng trữ, mua bán, vận chuyển ma túy. - Chỉ hỗ trợ công tác giám định chất ma túy. - Chỉ cho người tham gia tuần tra, canh gác, cộng tác viên, người cung cấp tin. - Lập và duy trì “Đường dây nóng”, “Hòm thư tố giác tội phạm và tệ nạn ma túy” 		Quy định tại điểm 5, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014

2. Đối với nội dung công việc và chi kinh phí cho xã, phường, thị trấn ít phức tạp về ma túy

Nội dung công việc	Dự toán kinh phí	
<p>1. Nhóm việc nâng cao năng lực chuyên môn cho người tham gia công tác phòng, chống ma túy ở xã, phường, thị trấn Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về công tác phòng, chống ma túy; tổ chức các buổi giao lưu nói chuyện trong cơ quan đơn vị, trường học, thôn, bản...</p>		Quy định tại điểm 1, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014
<p>2. Nhóm việc tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống ma túy</p>		Quy định tại điểm 2, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014
<p>a, In và phát tài liệu tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy để tuyên truyền tại các xã, phường,</p>		

thị trấn (từng hộ; trường học; tại các đơn vị có trụ sở trên địa bàn; điểm văn hóa xã, phường, thị trấn...)		
b, Hoạt động tuyên truyền qua hệ thống phát thanh tại cơ sở	VD: 5 tin, bài/tháng x 30.000đ x 12 tháng = 2.000.000đ	
c, Làm bảng tin, Panô, kẻ vẽ khẩu hiệu với nội dung tuyên truyền phòng, chống ma túy		
3. Nhóm việc về cai nghiện và quản lý sau cai tại gia đình và cộng đồng; tiến hành các biện pháp phòng, chống tái nghiện		Quy định tại điểm 5, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014
- Lập, thẩm tra, xét duyệt hồ sơ cai nghiện; - Hỗ trợ cán bộ tham gia công tác cai nghiện tại cộng đồng; - Hỗ trợ cán bộ tư vấn người nghiện tại gia đình và cộng đồng; - Chi hỗ trợ cho cán bộ theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện tại gia đình và cộng đồng.	VD: - Lập, thẩm tra, xét duyệt 60 người nghiện x 30.000đ = 1.800.000đ; - Hỗ trợ cho cán bộ: 350.000đ/tháng x 12 tháng = 4.200.000đ.	

3. Đối với xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy

Nội dung công việc	
- Tuyên truyền qua hệ thống phát thanh cơ sở; - In và phát tài liệu tuyên truyền; tổ chức các buổi tuyên truyền.	Quy định tại điểm 2, Điều 4, Thông tư Liên tịch số 96/2014/TTLT-BTC-BCA ngày 17/7/2014